

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THANH HOÁ
TRƯỜNG THPT LÊ LỢI

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

TÊN ĐỀ TÀI
MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỂ NÂNG CAO CÔNG TÁC GIÁO
DỤC HƯỚNG NGHIỆP, DẠY NGHỀ CỦA TRƯỜNG TRUNG
HỌC PHỔ THÔNG LÊ LỢI.

Người thực hiện: Lê Thị Lịch

Chức vụ: Giáo viên

SKKN thuộc lĩnh vực: Hướng nghiệp, dạy nghề.

THANH HOÁ NĂM 2016

MỤC LỤC.

STT	Nội dung	Trang
1	1.1. Lí do chọn đề tài.	1
2	1.2. mục đích nghiên cứu.	2
3	1.3. Đối tượng nghiên cứu.	2
4	1.4. Phương pháp nghiên cứu.	2
5	2. Nội dung sáng kiến kinh nghiệm	3
6	2.1. Cơ sở lí luận. 2.1.1. Hướng nghiệp và các vấn đề liên quan. 2.1.2. Ý nghĩa của giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề. 2.1.3. Nội dung và các hình thức hoạt động.	3- 4
7	2.2. Thực trạng vấn đề. 2.2.1. Về nhận thức. 2.2.2. Thực hiện kế hoạch và chương trình hoạt động. 2.2.3. Nội dung hình thức tổ chức. 2.2.4. Cơ sở vật chất. 2.2.5. Quản lý chỉ đạo. 2.2.6. Công tác triển khai.	5- 7
8	2.3. Các giải pháp thực hiện	8- 15
9	2.4. Hiệu quả	16- 18

10	3. Kết luận, kiến nghị. 3.1. Kết luận. 3.2. Kiến nghị	19
----	---	----

1.Mở đầu:

1.1. Lí do chọn đề tài.

Theo kết quả thống kê của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo thì năm 2016 nước ta có 225.500 người có trình độ đại học, thạc sĩ đang thất nghiệp. Con số trên khiến nhiều người trong chúng ta không thể không cảm thấy đau lòng xót xa. Câu hỏi đặt ra là tại sao? Điều đó một phần là do bị ảnh hưởng tác động của các yếu tố của xã hội. Nhưng một nguyên nhân lớn là do công tác hướng nghiệp, dạy nghề trong trường phổ thông của chúng ta chưa được tốt. Có người hỏi tôi là một giáo viên dạy môn toán tại sao tôi không viết về các đề tài liên quan đến chuyên môn mà lại chọn đề tài về công tác hướng nghiệp, dạy nghề. Xin thưa rằng tôi đã từng viết các đề tài về chuyên môn và được xếp giải cấp ngành. Theo thông lệ thì hè năm 2015 tôi sẽ thai nghén và chuẩn bị hoàn thiện một đề tài về chuyên môn nếu không có một câu chuyện xảy ra đã làm tôi thay đổi hoàn toàn quyết định. Đó là vào một ngày chủ nhật của tháng 5 năm 2015 tôi về thăm mẹ tôi ở quê. Trong lúc hai mẹ con tôi đang ăn cơm thì có một người phụ nữ khóc khóc, mếu mếu chạy vào gọi mẹ tôi để vay 500 nghìn đồng để lấy tiền trả lãi cho ngân hàng. Chị ấy kể cho mẹ con tôi nghe rằng cách đây 4 năm chị ấy có một đứa con gái học cũng chỉ ở mức trung bình nhưng chị vẫn quyết cho con đi học đại học thay vì học nghề mặc dù con chị chỉ đậu đại học với mức điểm sàn là 13 điểm (cả điểm ưu tiên). Bởi vì cũng như rất nhiều người thì chị nghĩ rằng chỉ có vào đại học mới làm rạng danh gia đình và dòng họ, cũng như là con đường duy nhất để lập nghiệp. Thế rồi mặc dù gia đình khó khăn nhưng chị vẫn cố gắng vay mượn cho con ăn học. Cho đến khi con ra trường thì chị đã phải vay mượn hơn 100 triệu và số tiền nợ ngân hàng là hơn 50 triệu. Cứ tưởng khi con chị ra trường sẽ có công ăn việc làm giúp chị trả món nợ nần lâu nay. Nhưng khi con chị ra trường thì muốn tuyển vào viên chức, công chức thì đều phải thi mà con chị thì không có khả năng. Hy vọng cuối cùng là làm cho các doanh nghiệp tư nhân thì con chị không đủ các yêu cầu họ đề ra. Thế là con chị thất nghiệp và vừa mới xin đi bán hàng thuê với mức thu nhập 1,5 triệu / 1 tháng. Ở thành phố với mức thu nhập đó con chị chẳng đủ sống chứ đừng nói gì đến dành dụm giúp mẹ trả nợ. Thế là hàng tháng anh chị lại nai lưng ra làm để trả nợ cho con. Nhìn khuôn mặt khắc khổ, đen xạm của chị mà tôi không thể nào cảm nổi nước mắt. Và những câu chuyện đau lòng của các gia đình vay nợ nuôi con ăn học đại học để rồi sau đó các em lại thất nghiệp, em thì đi làm công nhân, bán hàng thuê và

có cả em ôm cái bằng đại học khóc lóc vì phải đi làm Ôsin giúp việc mà tôi đã từng nghe tự nhiên òa về trong tôi. Tôi chợt nghĩ rằng tôi cần làm một việc gì đó giúp các em học sinh thay đổi nhận thức về nghề nghiệp. Nếu tôi viết sáng kiến về đề tài chuyên môn điều đó cũng rất là quan trọng vì nó giúp tôi và các đồng nghiệp nâng cao chuyên môn để dạy cho các em có kiến thức để thi đậu đại học. Nhưng điều đó sẽ không là gì nếu các em không định hướng tốt được nghề nghiệp trong tương lai của mình rồi sẽ dẫn đến những câu chuyện đau lòng như tôi vừa kể. Chính vì lý do đó nên tôi đã chọn đề tài: "**Một số giải pháp để nâng cao công tác giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề cho học sinh trường trung học phổ thông Lê Lợi**".

1.2. Mục đích nghiên cứu:

Lao động nghề nghiệp quyết định sự tồn tại và phát triển của xã hội loài người, đồng thời góp phần vào việc hình thành và phát triển nhân cách. Sự phát triển xã hội tùy thuộc vào sự tăng năng suất lao động của từng nghề. Muốn có năng suất lao động cao đáp ứng nhu cầu của con người và thúc đẩy sự phát triển của xã hội, con người phải cải tiến công cụ, thiết kế mới những máy móc định ra phương pháp gia công hợp lý, tổ chức và sản xuất khoa học. Muốn làm được điều đó con người cần có tri thức, kỹ năng sáng tạo và có năng lực phù hợp với ngành nghề.

Nhưng trên thực tế thì hàng năm trên toàn quốc nói chung và trường trung học phổ thông Lê Lợi nói riêng có rất nhiều học sinh đã lựa chọn nghề nghiệp tương lai cho mình không phù hợp. Đã có rất nhiều học sinh chỉ học ở mức trung bình vẫn ôm ước mơ vào đại học để rồi sau 4 đến 5 năm học đại học lại thất nghiệp và đi làm các nghề lao động phổ thông. Đau lòng hơn là có rất nhiều em học lực khá, giỏi, có em thi đậu đại học với số điểm 27 điểm vẫn thất nghiệp vì đã chọn trường sai với khả năng thực tế của mình mà đơn giản là các trường đó rất "oách". Vì vậy tôi nghiên cứu đề tài này nhằm mục đích để nâng cao nhận thức định hướng nghề nghiệp tương lai cho các em học sinh trường THPT Lê Lợi để các em lựa chọn nghề nghiệp đúng đắn sau khi tốt nghiệp THPT góp phần ổn định và thúc đẩy xã hội phát triển.

1.3. Đối tượng nghiên cứu. Trong nhà trường phổ thông, hướng nghiệp là một bộ phận quan trọng của nền giáo dục phổ thông. Thực hiện công tác hướng nghiệp là một yêu cầu cần thiết của cải cách giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu, nguyên lý và nội dung giáo dục của Đảng. Góp phần tích cực và có hiệu quả vào việc phân công và sử dụng hợp lý học sinh sau khi tốt nghiệp. Công tác hướng nghiệp trong nhà trường Phổ Thông nhằm mục đích bồi dưỡng hướng dẫn học sinh chọn nghề phù hợp với yêu cầu phát triển của xã hội, đồng thời phù hợp với thể lực và năng khiếu của cá nhân. Chính vì vậy đề tài này của tôi sẽ nghiên cứu một số giải pháp nhằm nâng cao công tác hướng nghiệp của học sinh các khối 10, 11, 12 của trường THPT Lê Lợi.

1.4. Phương pháp nghiên cứu.

1.4.1. Phương pháp nghiên cứu xây dựng cơ sở lý thuyết.

Nghiên cứu các tài liệu có nội dung liên quan đến đề tài như: Sách, báo, các phương tiện truyền thông.

1.4.2. Các phương pháp nghiên cứu thực tiễn:

- Phương pháp điều tra khảo sát thực tế, thu thập thông tin.
- Phương pháp thống kê xử lý số liệu.
- Phương pháp thực nghiệm sư phạm.

2. Nội dung của sáng kiến kinh nghiệm.

2.1. Cơ sở lý luận của sáng kiến kinh nghiệm.

2.1.1. Hướng nghiệp là gì và các vấn đề liên quan.

Đôi khi giáo viên làm công tác hướng nghiệp hay giáo viên giảng dạy bộ môn lồng ghép giáo dục hướng nghiệp cũng phải ngỡ ngàng và suy nghĩ:

- **Hướng nghiệp là gì?**

- **Tại sao phải hướng nghiệp?**

Hướng nghiệp là các hoạt động nhằm hỗ trợ mọi cá nhân (học sinh) chọn lựa và phát triển chuyên môn nghề nghiệp phù hợp nhất với khả năng của cá nhân, đồng thời thỏa mãn nhu cầu nhân lực cho tất cả các lĩnh vực (thị trường lao động) ở cấp độ địa phương và quốc gia .

Lâu nay chúng ta vẫn tưởng rằng hướng nghiệp chỉ là sự lựa chọn một nghề mà mình yêu thích, chọn một trường đại học phù hợp với mình. Tuy nhiên đây chỉ là phần ngọn của một quá trình, một hoạt động trong số rất nhiều hoạt động của hướng nghiệp. Thuật ngữ “ hướng nghiệp” nó là sự kết hợp của nhiều lĩnh vực như: đánh giá nghề nghiệp, quản lý nghề nghiệp, phát triển nghề nghiệp,... Trong đó lựa chọn nghề nghiệp chỉ là một giai đoạn đầu trong tiến trình hướng nghiệp của mỗi người. Hướng nghiệp là một quá trình liên tục tác động từ khi người học còn ngồi học ở bậc phổ thông, qua quá trình trao đổi chuyên môn nghề nghiệp và tìm được nơi lao động phù hợp.

Khi mỗi cá nhân đều có được chuyên môn nghề nghiệp vững vàng phù hợp, họ sẽ có nhiều cơ hội có một nghề nghiệp ổn định, nâng cao chất lượng cuộc sống cá nhân. Ở một góc độ khác, hướng nghiệp có hiệu quả tạo ra một lực lượng lao động có định hướng rõ ràng, do vậy họ có năng lực nghề nghiệp tốt, làm tăng năng suất lao động, góp phần cho sự phát triển về kinh tế xã hội.

Công cụ cần thiết cho công tác tư vấn hướng nghiệp là nắm được **bản đồ mô tả nghề** hay còn gọi là bản họa đồ nghề. Thực chất, đó là bản mô tả nội dung, tính chất, phương pháp, đặc điểm tâm sinh lý cần phải có, những điều cần tránh khi lao động trong nghề.

Bản mô tả nghề thường có các điểm sau:

- **Tên nghề** và những chuyên môn thường gặp trong nghề. Cùng với việc trình bày này, người ta còn giới thiệu qua lịch sử phát triển của nghề.
- **Nội dung và tính chất lao động của nghề:** Miêu tả việc tổ chức lao động, những sản phẩm làm ra, những phương pháp lao động, những phương tiện kỹ thuật dùng trong sản xuất, những phần việc lao động chân tay và lao động trí óc nơi sản xuất.
- **Những điều kiện cần thiết để tham gia lao động trong nghề:**

- + Có văn bằng tốt nghiệp THCS trước khi học nghề
- + Những môn học nghề đòi hỏi trình độ khá trở lên
- + Những trình độ đào tạo khác nhau trong nghề
- + Những kỹ năng, kỹ xảo học tập và lao động phải có ngay những ngày đầu tham gia lao động nghề nghiệp, những kỹ năng kỹ xảo sử dụng công cụ lao động hàng ngày.
- **Những chống chỉ định y học:** Những đặc điểm tâm lý và sinh lý không đảm bảo cho việc học nghề và hành nghề, những bệnh, tật mà nghề không chấp nhận.
- **Những điều kiện bảo đảm cho người lao động làm việc trong nghề.**
 - + Tiền lương tối thiểu và thang lương trong nghề.
 - + Chế độ bồi dưỡng độc hại, làm ca kíp, làm việc ngoài giờ.
 - + Chế độ bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao tay nghề, sự tiến bộ trong nghề nghiệp.
 - + Những phúc lợi mà người lao động được hưởng.
- **Những nơi có thể theo học nghề.**
 - + Những trường đào tạo công nhân cho nghề.
 - + Những trường trung học chuyên nghiệp thuộc lĩnh vực nghề.
 - + Những trường đại học có đào tạo kỹ sư, cử nhân... cho nghề

(Ghi rõ địa điểm trường, các khoa đào tạo của trường, thời gian đào tạo trong trường, những chế độ học tập, học bổng và học phí)
- **Những nơi có thể làm việc sau khi học nghề:** Tên một số cơ quan xí nghiệp, doanh nghiệp, địa chỉ của các cơ sở đó.

2.1.2. Ý nghĩa của giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề .

***Ý nghĩa giáo dục:**

Công tác giáo dục là một bộ phận của công tác giáo dục xã hội chủ nghĩa. Về phương diện này, hướng nghiệp là công việc điều chỉnh động cơ chọn nghề cho học sinh, điều chỉnh hứng thú của các em theo xu thế phân công lao động xã hội. Hướng nghiệp là một công việc góp phần vào việc cụ thể hoá mục tiêu đào tạo của trường phổ thông.

***Ý nghĩa kinh tế :**

Công tác hướng nghiệp luôn hướng vào việc sử dụng hợp lý tiềm năng lao động trẻ tuổi của đất nước, từ đó nâng cao năng suất lao động của xã hội. Đưa thanh thiếu niên vào đúng vị trí lao động nghề nghiệp, giúp cho họ phát huy được hết năng lực, sở trường lao động, phát triển cao những hứng thú nghề nghiệp, làm nảy nở óc sáng tạo trong lao động là việc làm hết sức quan trọng đối với hướng nghiệp. Làm như vậy, nghề nghiệp không phải là nơi kiếm sống mà là nơi thể hiện nhân cách, phát triển tài năng, cống hiến sức lực và trí tuệ cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc Việt Nam.

***Ý nghĩa chính trị :**

Hướng nghiệp có tác dụng góp phần làm cụ thể hoá mục tiêu đào tạo của trường phổ thông thì điều đó có nghĩa là công tác hướng nghiệp có chức năng thực hiện đường lối giáo dục của Đảng và nhà nước, thực hiện đường lối giáo

dục trong đời sống xã hội. Hướng nghiệp sẽ tạo nên những yếu tố mới trong con người lao động, yếu tố cơ bản của việc tăng năng suất lao động xã hội.

***Ý nghĩa xã hội :**

Hướng nghiệp có tác dụng điều chỉnh sự phân công lao động xã hội, tạo ra sự công bằng trong việc phân bố lực lượng dân cư. Khi xã hội gặp khó khăn trong việc tìm kiếm "công ăn, việc làm" cho thanh thiếu niên hướng nghiệp kết hợp chặt chẽ với lao động sản xuất và dạy nghề có những tác dụng làm ổn định đời sống xã hội: Góp phần tạo điều kiện để xã hội sử dụng hết lực lượng học sinh phổ thông ra trường trong lĩnh vực kinh tế, kể cả kinh tế quốc doanh và kinh tế gia đình.

2.1.3. Nội dung và hình thức hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề:

Công tác hướng nghiệp cho học sinh phổ thông là giai đoạn mở đầu của công tác hướng nghiệp toàn xã hội. Dưới góc độ xã hội, công tác hướng nghiệp có 3 mặt hoạt động chủ yếu sau:

- Định hướng nghề nghiệp
- Tư vấn nghề nghiệp
- Tuyển chọn nghề nghiệp

Ba mặt hoạt động này có quan hệ với nhau rất chặt chẽ. Cho học sinh phổ thông tiến hành hướng nghiệp chủ yếu là định hướng nghề nghiệp và một phần tư vấn nghề, còn tuyển chọn lao động do các cơ quan nhà nước, các cơ sở sản xuất tiến hành. Ở trường THPT hiện nay hướng nghiệp cho học sinh theo 4 tuyến song hành (4 hình thức hướng nghiệp)

*** Hướng nghiệp qua các môn học.**

Trong cơ cấu chương trình tất cả các môn học ở THPT đều có khả năng hướng nghiệp cho học sinh, vấn đề là giáo viên bộ môn phải ý thức được vấn đề này trước hết là dạy các kiến thức cơ bản sau đó tùy đặc trưng môn học mà chỉ cho học sinh những kiến thức và kỹ năng của bài đó liên quan đến hướng nghiệp giúp học sinh hiểu biết và làm quen với thế giới nghề nghiệp.

***Hướng nghiệp thông qua dạy học môn công nghệ**

Với tư cách là môn khoa học ứng dụng, bộ môn công nghệ cung cấp cho học sinh những nguyên lý chung của các quá trình sản xuất chủ yếu, củng cố những nguyên lý khoa học và làm cho học sinh hiểu được những ứng dụng của chúng trong sản xuất, trong các dạng nghề nghiệp khác nhau. Do đó giảng dạy môn công nghệ quán triệt tinh thần kỹ thuật tổng hợp có tác dụng hướng nghiệp cho thế hệ trẻ

***Hướng nghiệp qua các buổi sinh hoạt hướng nghiệp**

Thông qua các buổi sinh hoạt hướng nghiệp nhằm giúp học sinh làm quen với những nghề của quê hương, nghề phổ biến ở địa phương, nghề truyền thống của địa phương như nông nghiệp, tiểu thủ công, tiểu công nghiệp...

Khác với các môn học, các buổi sinh hoạt hướng nghiệp được tổ chức không nhất thiết trình bày tại lớp mà có thể tại các triển lãm hướng nghiệp, tại phòng hướng nghiệp, tại cơ sở sản xuất, tại câu lạc bộ, qua phim.

***Hướng nghiệp qua hoạt động ngoại khóa**

Bên cạnh những biện pháp hướng nghiệp trên mang tính giáo dục trong nội khoá, hoạt động ngoại khoá cũng có tác dụng to lớn trong việc giới thiệu tuyên truyền cho học sinh. Những hoạt động ngoại khoá bao gồm: Xây dựng tổ ngoại khoá, tham quan hướng nghiệp, phòng hướng nghiệp, câu lạc bộ, qua hoạt động của Đoàn thanh niên, qua hội phụ huynh học sinh.

2.2 Thực trạng của vấn đề trước khi áp dụng sáng kiến kinh nghiệm.

Hiện nay, chúng ta đều đặt ra vấn đề là phải học, học để có nghề nghiệp, có thu nhập để ổn định cuộc sống. Ai cũng biết thế! Nhưng khi đặt vấn đề trên lớp (kể cả các em học sinh khối 11,12): ***Sau khi học xong THPT các em sẽ chọn ngành nghề nào?***

Kết quả:

- + 54,1% học sinh trả lời chưa biết nữa.
- + 24,3% có định hướng từ phía cha mẹ.
- + 21,6% trả lời chưa nghiêm túc, chọn một số ngành vì thấy người ta rất dễ kiếm tiền từ ngành đó.

Các thực trạng nêu trên tôi xin nêu cụ thể qua một số vấn đề sau.

2.2.1. Về nhận thức. Nhận thức về việc lựa chọn nghề nghiệp của học sinh còn quá mơ hồ. Tại sao?

Nhận thức về mục tiêu, vai trò của công tác giáo dục hướng nghiệp chưa rõ, chưa đúng tầm. Hầu hết các trường THPT hiện nay, mỗi quan tâm hàng đầu là làm thế nào để học sinh học khá giỏi, chăm ngoan và đỗ tốt nghiệp ngày càng cao, còn chuyện sau tốt nghiệp các em làm gì, học gì chưa được chú ý nhiều.

Nhận thức của phụ huynh và học sinh về việc chọn nghề còn rất phiếm diện, tâm lý chọn nghề của học sinh mang tính may rủi, thiếu thông tin, chọn nghề theo sự áp đặt của người lớn, theo thời thượng, chọn nghề ở bậc đại học, chọn nghề theo “nhãn” theo “mác”, chọn nghề nổi tiếng, nghề dễ kiếm tiền,... mà quên mất một điều: Không biết có phù hợp với năng lực, sở thích và điều kiện bản thân hay không. Hiện nay, học sinh thường hướng vào các ngành như: Quản trị kinh doanh, tài chính ngân hàng, kế toán, công nghệ thông tin, y khoa, kinh tế, công nghệ sinh học, luật. Trong khi đó, nhiều lĩnh vực quan trọng khác phục vụ quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước nhưng các trường lại thiếu sinh viên vì thí sinh quá thờ ơ.

Một vấn đề không kém phần quan trọng trong việc hướng nghiệp cho học sinh là giáo viên không có chuyên môn về lĩnh vực và học sinh chưa khai thác hết ý nghĩa và tầm quan trọng của bộ môn hướng nghiệp hiện nay. Đây là một khó khăn chung, một thực tế mà giáo viên và học sinh đều nhận thấy.

- Về phía giáo viên: Phần lớn các giáo viên dạy môn hướng nghiệp hiện nay là dạy chéo môn. Do đó, một phần nào kiến thức chuyên môn còn hạn chế, sự đam mê, thích thú với bộ môn chưa cao. Giáo viên cảm thấy học sinh không thích thú với bộ môn của mình nên giáo viên chỉ dạy hết nội dung bộ môn mà thôi. Bộ môn hướng nghiệp đòi hỏi giáo viên cần phải có thời gian tìm tòi, nghiên cứu thêm các lĩnh vực có liên quan. Ngoài các kiến thức liên quan đến các bộ môn khác, bộ môn hướng nghiệp còn yêu cầu giáo viên cần có các kiến

thực tế, có những hiểu biết về những ứng dụng rất cụ thể và gần gũi với các em. Từ đó, giáo viên mới có thể gây hứng thú học tập cho học sinh ở bộ môn hướng nghiệp. Ngoài ra, ở mỗi phần nội dung của sách giáo khoa đều có đều có các ngành, các lĩnh vực nghề nghiệp liên quan giáo viên có thể hướng nghiệp thì học sinh càng thích thú hơn.

- Về phía học sinh: Học sinh luôn xem môn hướng nghiệp là một trong số các môn phụ, các em chỉ đầu tư vào các môn mà các em sẽ đăng ký vào các trường đại học, cao đẳng mà thôi. Các em cho rằng môn này là phụ không cần đầu tư nhiều mất thời gian mà chẳng thấy có tác dụng gì cả. Nhiều lúc, các em học các môn này một cách qua loa cho có lệ, học hình thức.

2.2.2. Thực hiện kế hoạch và chương trình hoạt động

- Một số giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm chưa coi trọng công tác hướng nghiệp, dạy nghề cho học sinh, chưa thấy được trách nhiệm của mình, công tác hướng nghiệp thì trách nhiệm thuộc người phụ trách hướng nghiệp, công tác dạy nghề thì trách nhiệm thuộc về một số giáo viên dạy bộ môn công nghệ, môn vật lý hoặc môn sinh học. Giáo viên chủ nhiệm chỉ nhắc nhở học sinh tham gia học đầy đủ các buổi học nghề, học hướng nghiệp.

- Học sinh chưa thấy được tầm quan trọng của công tác hướng nghiệp và học nghề. Nhiều buổi học sinh nghỉ học với lý do học bù hoặc lý do cá nhân khác.

- Trong số 452 em học sinh khối 12 của trường được hỏi về suy nghĩ của em về công tác hướng nghiệp trong trường phổ thông có tầm quan trọng như thế nào thì có 15% học sinh thấy được công tác hướng nghiệp trong trường phổ thông rất cần thiết cho các em định hướng nghề nghiệp sau này, còn 53% cho rằng hoạt động hướng nghiệp chưa cần thiết cho lúc này, còn một số học sinh thì không có ý kiến gì.

- Các lực lượng ngoài nhà trường: Đa số chưa nắm rõ nội dung chương trình hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề nên thiếu sự quan tâm, chưa tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như tinh thần. Phụ huynh có suy nghĩ học nghề để được cộng điểm còn không thì thôi.

2.2.3. Nội dung và hình thức tổ chức.

+ Hình thức tổ chức hướng nghiệp chưa phong phú, công tác hướng nghiệp trên hình thức thuyết trình, giáo viên chỉ cung cấp những kiến thức cơ bản về mặt lý thuyết trên lớp, chưa có điều kiện để tổ chức cho học sinh tham quan học tập một số nghề ở địa phương, hoặc chưa mời nghệ nhân giới thiệu một số ngành nghề mà địa phương có.

+ Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên làm công tác hướng nghiệp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn.

+ Công tác hướng nghiệp chưa được tập huấn thường xuyên.

+ Chưa thành lập được ban quản lý chỉ đạo hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề trong trường học.

2.2.4. Cơ sở vật chất.

- Cơ sở vật chất còn thiếu, phòng học chỉ để phục vụ hoạt động dạy học trên lớp, chưa có phòng hướng nghiệp, dạy nghề, sân bãi, phòng để thực hành chưa có.

- Chưa tranh thủ các nguồn đóng góp của các lực lượng xã hội, việc huy động cộng đồng còn hạn chế. Với những tồn tại trên cho nên nó có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng của công tác giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề.

2.2.5. Quản lý chỉ đạo.

- Đội ngũ cán bộ quản lý chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo hướng nghiệp, dạy nghề, một số nghề không có giáo viên dạy.
- Chưa chỉ đạo tốt trong việc phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường như, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, hội cha mẹ học sinh, trung tâm dạy nghề của huyện, các cơ quan sản xuất kinh doanh đóng trên địa bàn huyện.

2.2.6. Công tác kiểm tra đánh giá.

- Việc kiểm tra công tác dạy hướng nghiệp, dạy nghề chưa được thường xuyên
- Chưa có qui định rõ ràng trong việc đánh giá công tác dạy nghề của giáo viên.
- Thực chất của việc kiểm tra công tác dạy nghề chỉ thể hiện qua kết quả thi nghề của học sinh, kiểm tra chỉ trên hình thức thực hiện chương trình còn chất lượng dạy nghề ra sao thì chưa đánh giá được.

2.3. Các giải pháp thực hiện để giải quyết vấn đề.

Qua thực trạng hoạt động giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề của 3 khối ở trường THPT Lê Lợi tôi nhận thấy rằng công tác hướng nghiệp, dạy nghề được đưa vào trường phổ thông là một việc làm rất cần thiết, trường đã có nhiều cố gắng trong việc triển khai kế hoạch và quản lý chỉ đạo cụ thể song chưa quán triệt được tất cả những yêu cầu nội dung chương trình của Bộ giáo dục và đào tạo, chưa đáp ứng mục tiêu đào tạo, yêu cầu của xã hội do ảnh hưởng nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan nên đã có một số tồn tại đáng kể. Bên cạnh những tồn tại chung đã nêu thì do đặc thù riêng của huyện Thọ Xuân là một trong những huyện rộng nhất của tỉnh Thanh Hóa. Thọ Xuân có 43 xã và thị trấn, có nhiều tiềm năng kinh tế ở nhiều lĩnh vực khác nhau như: Sân bay Sao Vàng, nhà máy đường Lam Sơn, trại giống cây trồng Thanh Hóa, các nhà máy may mặc, các nhà máy cơ khí, các nhà máy điện, các trang trại lớn nên công tác hướng nghiệp cho học sinh để các em có thể lao động và phát triển trên quê hương mình là vô cùng quan trọng. Trên cơ sở những mặt đã làm được và những mặt tồn tại nêu trên, tôi xin nêu một số giải pháp đã và đang thực hiện sau:

Giải pháp 1: Nâng cao nhận thức cho cán bộ giáo viên, học sinh và lực lượng ngoài nhà trường.

Nhận thức là một vấn đề rất quan trọng trong công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề, đây là một hoạt động để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh.

a. Đối với cán bộ giáo viên.

Cán bộ giáo viên là lực lượng nòng cốt quyết định chất lượng các hoạt động trong nhà trường vì vậy nâng cao nhận thức là một việc làm cần thiết. Trước hết là đối với hiệu trưởng, người cán bộ quản lý trường học phải nhận thức được tầm quan trọng của công tác hướng nghiệp, dạy nghề ở trường phổ thông, nhận thức được sự chỉ đạo, tổ chức hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề là nhiệm vụ của hiệu trưởng và hội đồng giáo dục. Thấy được tầm quan trọng của công tác

hướng nghiệp, dạy nghề trong trường phổ thông, giúp học sinh định hướng được nghề nghiệp hoặc làm quen được một số nghề sau này có cơ sở để chọn nghề mà mình yêu thích. Qua đó hiệu trưởng không được xem nhẹ công tác này và biết đầu tư thích đáng để công tác hướng nghiệp, dạy nghề hoạt động có chất lượng và đạt được hiệu quả cao nhất.

Đối với khối 12 là khối cuối cấp, chương trình hướng nghiệp được đưa vào dạy học chính khoá, hiệu trưởng cùng giáo viên phải có sự quan tâm đến việc nâng cao nhận thức cho các em, các em phải có sự nhìn nhận, hiểu được tầm quan trọng của công tác hướng nghiệp, dạy nghề, đây là mục tiêu của việc giáo dục toàn diện học sinh.

b. Đối với giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm .

Sự phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn có vai trò quyết định cho sự thành công của công tác hướng nghiệp vì vậy nâng cao nhận thức cho giáo viên là việc cần làm. Thông qua hoạt động ngoại khoá như tổ ngoại khoá, tham quan hướng nghiệp, phòng hướng nghiệp dạy nghề giúp giáo viên nhận thức tầm quan trọng của công tác hướng nghiệp, đây là nhiệm vụ trọng tâm của ngành giáo dục nói chung và trường nói riêng nhằm góp phần giáo dục toàn diện học sinh. Đặc biệt đối với giáo viên chủ nhiệm khối 12 phải nhận thức được hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề là một môn học chính khoá, hiểu được tầm quan trọng của bộ môn này từ đó có hướng giáo dục học sinh, tìm phương pháp giảng dạy phù hợp để công tác giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề đạt hiệu quả cao nhất.

c. Đối với học sinh khối 12.

Các em chuẩn bị tốt nghiệp THPT và phải lựa chọn cho mình một ngành nghề phù hợp với năng lực, sở thích, hoàn cảnh của mình. Nhưng chưa có sự hiểu biết sâu sắc về tầm quan trọng của hoạt động này. Vì vậy nhiệm vụ của cán bộ giáo viên là giúp các em hiểu được tầm quan trọng của công tác hướng nghiệp, dạy nghề để các em tham gia đầy đủ, tích cực và có ý thức hoạt động tốt.

Thông qua các buổi ngoại khoá, chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp, hoặc các bộ môn văn hoá như: Công nghệ, vật lý, sinh học, giáo dục công dân. Cán bộ giáo viên giúp học sinh nhận thức được trong thời đại công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước ngoài việc đào tạo những người thầy phải cần đến những người thợ. Những kiến thức mà các em được học trên lớp cần phải được vận dụng vào thực tiễn. Thông qua hoạt động này sẽ giúp các em tìm hiểu một số nghề để các em định hướng được nghề nghiệp trong tương lai của mình.

d. Đối với lực lượng ngoài xã hội.

Trong giai đoạn hiện nay nước ta đang trên đà phát triển, nhu cầu về nhân lực đòi hỏi ngày càng cao, để đáp ứng được nhu cầu đó thì yêu cầu học tập, hoạt động giáo dục nhà trường cũng được nâng cao. Để thực hiện mục tiêu giáo dục thì nhà trường cần có sự tiếp sức của lực lượng xã hội một cách có trách nhiệm. Nhà trường có trách nhiệm thông qua các buổi họp phụ huynh giúp phụ huynh học sinh, các lực lượng khác ngoài xã hội nhận thức đúng đắn vai trò, ý nghĩa của hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề. Hoạt động này không thể ảnh hưởng đến

chất lượng các môn văn hoá mà đây là công tác giúp các em phát triển toàn diện. Từ nhận thức đầy đủ về hoạt động này nhà trường dễ dàng tranh thủ sự hỗ trợ, hợp tác của họ trong quá trình giáo dục.

Giải pháp 2: Xây dựng kế hoạch và chương trình hoạt động.

Theo mục tiêu giáo dục của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước để phát triển toàn diện học sinh ngoài việc học các bộ môn văn hoá cần phải cung cấp thêm cho học sinh một số kiến thức cơ bản về một số nghề quen thuộc, giúp các em làm quen được với một số nghề mà em yêu thích, hiểu được ý nghĩa tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai. Biết được một số thông tin cơ bản về định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, khu vực và địa phương, về thế giới nghề nghiệp, thị trường lao động, hệ thống giáo dục phổ thông, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề cao đẳng, đại học ở địa phương và cả nước. Để giúp học sinh hiểu được tầm quan trọng của hoạt động này cần phải chỉ đạo xây dựng kế hoạch từ đầu năm học.

Công tác hướng nghiệp, dạy nghề được đưa vào kế hoạch hoạt động của năm học, đảm bảo đúng chỉ tiêu của sở giáo dục đề ra tối thiểu là 80% học sinh khối 11 tham gia học nghề.

Người phụ trách công tác hướng nghiệp của các lớp là giáo viên chủ nhiệm. Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn để làm tốt công tác.

Công tác hướng nghiệp một tháng tổ chức một tiết, giáo viên lên lớp phải có giáo án và dạy theo đúng chủ đề của từng tháng.

Tháng 9: Ý nghĩa tầm quan trọng của việc chọn nghề .

Tháng 10: Định hướng phát triển kinh tế, xã hội của đất nước và địa phương.

Tháng 11: Thế giới nghề nghiệp quanh ta.

Tháng 12: Tìm hiểu thông tin một số nghề phổ biến ở địa phương.

Tháng 1: Thông tin về thị trường lao động.

Tháng 2: Tìm hiểu năng lực bản thân và truyền thống nghề nghiệp của gia đình.

Tháng 3: Tìm hiểu hệ thống giáo dục trung học và đào tạo nghề của trung ương và địa phương.

Tháng 4: Các hướng đi sau khi tốt nghiệp tốt trung học phổ thông .

Tháng 5: Tư vấn hướng nghiệp.

Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn thực hiện đúng chương trình do Bộ, Sở quy định. Đặc biệt là đối với giáo viên dạy công tác hướng nghiệp ở lớp 12 cần có kế hoạch, định hướng cụ thể, chi tiết hơn. Bởi vì: Khi học lớp 12 học sinh nào cũng có những dự định chọn một hướng cho bản thân mình như: Một trường đại học, cao đẳng, trường trung học chuyên nghiệp, hoặc về gia đình tham gia lao động sản xuất, kèm theo dự định thường là những ước mơ về sự thành đạt trong tương lai. Sự hình thành dự định chọn một hướng đi này gần như bao giờ cũng gắn việc xem xét, cân nhắc các yếu tố ảnh hưởng như hứng thú, năng lực bản thân với những khó khăn thuận lợi sẽ gặp. Đây là lần đầu tiên trong đời các em phải đối đầu với việc lựa chọn này. Do vậy, học sinh sẽ gặp không ít khó khăn hoặc mắc phải những sai lầm khi chọn cho mình một hướng đi phù hợp. Vì vậy thông qua buổi thảo luận lớp, giáo

viên cần cho các em nhận thức những thuận lợi, khó khăn khi quyết định lựa chọn hướng đi của mình.

Giải pháp 3: Tổ chức và chỉ đạo hoạt động, bồi dưỡng giáo viên và ban quản lý hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề.

Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy hướng nghiệp, dạy nghề, đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm khối 12 phải nắm vững nội dung chương trình hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề theo chương trình hướng dẫn của Bộ giáo dục đào tạo, chương trình được xây dựng theo chủ đề hàng tháng. Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy hướng nghiệp, dạy nghề phải chuẩn bị hồ sơ giáo án, có kế hoạch, hình thức tổ chức cụ thể tránh tình trạng soạn đối phó.

Ngoài việc thực hiện đúng, đủ nội dung chương trình phần bắt buộc cần phải thường xuyên thay đổi hình thức tổ chức để tạo hứng thú cho học sinh. Nhà trường cần thành lập ban chỉ đạo hướng nghiệp và có phân công trách nhiệm, quyền hạn cụ thể của từng thành viên. Ban chỉ đạo hướng nghiệp mỗi tháng họp một lần và có sự phân công trách nhiệm cụ thể.

Giải pháp 4: Thay đổi phương pháp dạy nghề và hướng nghiệp.

Một trong những nguyên nhân dẫn đến hiệu quả của công tác hướng nghiệp dạy nghề còn thấp là do: Hình thức tổ chức hướng nghiệp chưa phong phú, công tác hướng nghiệp trên hình thức thuyết trình, giáo viên chỉ cung cấp những kiến thức cơ bản về mặt lý thuyết trên lớp. Do đó việc thay đổi phương pháp dạy nghề và hướng nghiệp là điều vô cùng quan trọng để nâng cao hiệu quả và gây hứng thú cho học sinh. Giáo viên phụ trách công tác hướng nghiệp có thể tổ chức nhiều hoạt động giáo dục hướng nghiệp bằng nhiều phương pháp như:

- Thuyết trình.
- Tổ chức học sinh điều tra thông tin nghề.
- Tổ chức thảo luận lớp về chủ đề hướng nghiệp.
- Tổ chức học sinh học theo nhóm nhỏ.
- Tổ chức trò chơi theo chủ đề hướng nghiệp.
- Phương pháp đóng vai (diễn kịch) mô phỏng.

Phương pháp tổ chức hoạt động hướng nghiệp phải phù hợp với chủ đề từng tháng.

Đối với chủ đề tìm hiểu thông tin nghề ở địa phương, hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên dạy nghề có thể mời một số thợ giỏi giới thiệu các nghề mà phổ biến ở địa phương như: Nghề dệt, nghề đan lát, nghề mộc, nghề may, làm mặt mây, làm chổi đót, hoặc cho tham quan các cơ sở sản xuất bàn ghế, sản xuất mặt hàng thổ cẩm ở địa phương.

Vốn địa phương Thanh Hóa nói chung và huyện Thọ Xuân nói riêng chủ yếu là phát triển nông nghiệp nhưng nhiều học sinh lại quá xa lạ với nghề nông. Ở đây không nhất thiết là giáo viên phải hướng dẫn cho học sinh cách làm ruộng như thế nào mà là phân tích, định hướng cho học sinh làm như thế nào để phát triển nông nghiệp một cách hiệu quả nhất. Chúng ta cần phải áp dụng các thành tựu khoa học – kỹ thuật, các biện pháp canh tác hợp lý, công tác sản xuất giống cây trồng. Một số ngành nghề liên quan như: Công nghệ giống cây, hoa viên cây

cảnh, khoa học đất, nông học, nông nghiệp sạch, quản lý đất đai. Giáo viên có thể liên hệ ngay ở bài 2 - Khảo nghiệm giống cây trồng (Công nghệ 10), bài 6 - Ứng dụng công nghệ nuôi cấy mô tế bào trong công tác nhân giống cây trồng nông, lâm nghiệp (Công nghệ 10) hay bài 7, bài 10, bài 12 môn công nghệ lớp 10. Giáo viên có thể liên hệ nơi làm việc ngay tại địa phương, tình hình sử dụng nguồn nhân lực trong lĩnh vực này ở địa phương, điều kiện học tập ở các trường đại học như thế nào. Nếu học sinh cần hiểu biết thêm giáo viên cũng có thể cung cấp địa chỉ website: WWHongduyth (Đại học Hồng Đức) hoặc một số trường đại học trên toàn Quốc.

Hay ở nội dung phần vẽ kỹ thuật – công nghệ 11, giáo viên cũng có thể hướng nghiệp được cho học sinh về lĩnh vực kiến trúc, xây dựng. Giáo viên phải tìm cách khơi dậy tính tò mò, sáng tạo cho học sinh. Chúng ta đề cập ngay vấn đề tìm hiểu về các bản vẽ kỹ thuật, cho học sinh biết rằng lĩnh vực kiến trúc, xây dựng rất độc đáo cần có sự tỉ mỉ, chính xác và tư duy sáng tạo. Từ việc chúng ta nắm vững các nguyên tắc thống nhất của việc đọc và lập bản vẽ, chúng ta cần phải có những kiến thức cơ bản về toán hình, sự tư duy sáng tạo khi đọc và lập bản vẽ, từ bản vẽ hai chiều đến bản vẽ ba chiều. Giáo viên định hướng cho học sinh những yêu cầu cơ bản của các ngành lĩnh vực liên quan đến thiết kế, kiến trúc, xây dựng. Từ đó, giáo viên liên hệ một số công trình kiến trúc đòi hỏi cần có sự tư duy, sáng tạo của người thiết kế; nêu được vai trò, tầm quan trọng của người thiết kế. Tôi thiết nghĩ, học sinh ít nhiều cũng hiểu được tầm quan trọng của phần nội dung bài học này. Nếu học sinh thích thú lĩnh vực này chắc chắn các em sẽ say mê tìm hiểu và trả lời với những câu hỏi rất thú vị.

Một nội dung không kém phần quan trọng giúp cho một số học sinh có học lực trung bình hay không đủ điều kiện tiếp thu kiến thức đó là phần chế tạo cơ khí - động cơ đốt trong (Công nghệ 11). Ở phần này, giáo viên có thể giới thiệu cho các em học sinh biết một số nghề phi nông nghiệp như: Sửa chữa máy nông nghiệp, sửa chữa ô tô, xe máy, sửa chữa máy may, hàn, điện cơ, điện lạnh. Học sinh có thể nhận xét, đánh giá giữa các kiến thức được học ở lớp với các vấn đề thực tế rồi từ đó các em có thể đưa ra các ý kiến, sáng tạo hay các ý tưởng ban đầu của các em về các ngành nghề. Ngoài các nghề mà trường đề tổ chức cần phối hợp với trung tâm dạy nghề của huyện tổ chức cho học sinh học tập các nghề khác như: Nhiếp ảnh, điện dân dụng, nữ công gia chánh. Nhiều khi đó có thể là ước mơ mà các em có thể thực hiện sau này. Tôi thấy khi mà thay đổi phương pháp dạy, cho các em được làm quen với các cơ sở về dạy nghề và các doanh nghiệp, nhà máy trên địa bàn huyện thông qua các buổi sinh hoạt ngoại khóa là vô cùng quan trọng và các em tỏ ra rất thích thú. Để hoạt động hướng nghiệp có hiệu quả, có chất lượng thì không chỉ là nhiệm vụ của cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy hướng nghiệp, dạy nghề mà là nhiệm vụ của cả hội đồng sư phạm và học sinh. Vì vậy bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ giáo viên là một việc làm cần thiết. Hiện nay nội dung chương trình hướng nghiệp có yêu cầu cao song giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy hướng nghiệp, dạy nghề chưa được tập huấn nhiều vì vậy để làm tốt công tác hướng

ng nghiệp cần tổ chức các đợt tập huấn bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ tổ chức công tác hướng nghiệp, cho giáo viên tham quan học tập một số cơ sở sản xuất ở địa phương mình hoặc địa phương khác.

Giải pháp 5: Tăng cường cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động.

Công tác hướng nghiệp được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau đòi hỏi phải đầu tư nhiều kinh phí cho việc xây dựng phòng hướng nghiệp đặc biệt là việc mua sắm trang thiết bị để phục vụ cho hoạt động này. Hàng năm trường đều dành một phần kinh phí trong ngân sách để xây dựng cơ sở vật chất mua sắm trang thiết bị dạy học. Ngoài việc sở tạo điều kiện để sử dụng nguồn kinh phí từ quỹ học phí thì nhà trường phải huy động cộng đồng bằng cách vận động sự giúp đỡ của cá nhân phụ huynh, các cơ quan đoàn thể các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các tổ chức phi chính phủ ... ủng hộ cơ sở vật chất, thiết bị cho nhà trường. Nhà trường cũng cần tham mưu với Đảng bộ, ủy ban nhân dân huyện, hội phụ huynh để tranh thủ hỗ trợ xây dựng vườn trường. Đầu tư một số kinh phí để mua sắm trang thiết bị giảng dạy cho giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, những người phụ trách công tác hướng nghiệp như sách tham khảo, tài liệu hướng nghiệp, những mô hình sản phẩm mô tả nghề, các đợt tham quan học hỏi kinh nghiệm.

Giải pháp 6: Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề ở cả 3 khối 10,11,12.

Kiểm tra, đánh giá là một biện pháp tích cực để nâng cao chất lượng hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề. Bất kỳ một hoạt động nào ở trường cũng phải chú ý đến khâu kiểm tra, đánh giá. Không kiểm tra, đánh giá có nghĩa là không có quá trình quản lý. Vì vậy cán bộ quản lý phối hợp với ban chỉ đạo hướng nghiệp, các đoàn thể trong nhà trường phải thường xuyên kiểm tra đánh giá cụ thể công tác hướng nghiệp, dạy nghề của giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn.

Thường xuyên dự giờ, kiểm tra các buổi hoạt động hướng nghiệp và các tiết dạy nghề để đánh giá chất lượng và hiệu quả của tiết dạy, hình thức tổ chức không phù hợp để kịp thời điều chỉnh và có biện pháp bồi dưỡng và nâng cao nghiệp vụ cho giáo viên.

Kiểm tra việc thực hiện chương trình theo đúng quy định của Bộ và Sở giáo dục và đào tạo. Sau khi kiểm tra cần đánh giá cụ thể những mặt mạnh, mặt yếu từ đó rút ra kinh nghiệm về hình thức, phương pháp hoạt động để bổ sung vào kế hoạch.

2.4. Hiệu quả của sáng kiến kinh nghiệm đối với hoạt động giáo dục, với bản thân, đồng nghiệp và nhà trường.

Sau khi hoàn thành đề tài trên tôi đã mạnh dạn đề xuất và trình bày đề tài với ban giám hiệu nhà trường. Nhờ sự quản lý chỉ đạo sát sao của Sở giáo dục và đào tạo, Hiệu trưởng cùng với hội đồng sư phạm đã triển khai cụ thể các biện pháp nên hoạt động giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề có bước chuyển biến rõ rệt. Giáo viên đã nhận thức được vai trò vị trí của công tác hướng nghiệp, dạy nghề trong trường phổ thông, xem đây là một hoạt động tích cực thiết thực giúp học sinh phát triển toàn diện, định hướng được nghề nghiệp trong tương lai, có

sự cân nhắc khi lựa chọn nghề sau khi tốt nghiệp bậc trung học phổ thông. Học sinh ý thức được nhiệm vụ của mình là phải tham gia đầy đủ các buổi tổ chức hướng nghiệp và các buổi học nghề tại trường .

Ngay đầu năm học này 2015-2016, tôi đã thăm dò, lấy ý kiến (lần 1) các em học sinh ở khối lớp 10 và 11,12 về việc định hướng nghề nghiệp cho tương lai của các em.

Kết quả như sau:

- + 54,1% học sinh trả lời chưa biết nữa.
- + 24,3% có định hướng từ phía cha mẹ.
- + 21,6% trả lời chưa nghiêm túc ,chọn một số ngành vì thấy người ta rất dễ kiếm tiền.

Qua quá trình tôi đề nghị các giáo viên hướng nghiệp, dạy nghề triển khai một số giải pháp trên thì có thu được một số kết quả sau:

***Khi chưa sử dụng sáng kiến kinh nghiệm**

Câu hỏi : Em hãy nêu hướng lựa chọn nghề nghiệp của em trong tương lai sau khi tốt nghiệp tốt nghiệp trung học phổ thông.

Kiểm tra lần 1 vào ngày 25 tháng tháng 8 năm 2015.

Đối tượng		Kết quả kiểm tra					
Lớp	Tổng số học sinh	Có định hướng		Chưa định hướng		Trả lời ngẫu nhiên	
		SL	%	SL	%	SL	%
12A1	45	6	13,33	20	44,44	19	42,23
12A2.	44	8	18,18	26	59,09	10	22,73
12A3	43	6	13,63	25	58,13	12	28,24
Tổng	132	20	15,15	71	53,78	41	31,07

Kiểm tra lần 2 vào ngày 12 tháng 9 năm 2015.

Đối tượng	Kết quả kiểm tra .
-----------	--------------------

Lớp	Tổng số học sinh	Có định hướng		Chưa có định hướng		Trả lời ngẫu nhiên	
		SL	%	SL	%	SL	%
12A1	45	6	13,33	19	42,23	20	44,44
12A2	44	7	15,90	20	45,45	17	38,65
12A3	43	6	13,63	18	41,86	19	44,51
Tổng	132	19	14,39	57	43,18	56	42,43

Tổng hợp sau 2 lần kiểm tra chưa áp dụng sáng kiến kinh nghiệm.

Đối tượng		Kết quả kiểm tra					
12A1 12A2 12A3	Tổng số học sinh	Có định hướng		Chưa định hướng		Trả lời ngẫu nhiên	
		SL	%	SL	%	SL	%
Tổng	264	39	14,77	128	48,48	97	36,75

*** Khi đã sử dụng sáng kiến kinh nghiệm**

Kiểm tra lần 1 vào ngày 15 tháng 12 năm 2015 .

Đối tượng		Kết quả kiểm tra .					
Lớp	Tổng số học sinh	Có định hướng		Chưa định hướng		Trả lời ngẫu nhiên	
		SL	%	SL	%	SL	%
12A1	45	25	55,56	10	22,22	10	22,22
12A2	44	28	63,63	9	20,45	7	15,92
12A3	43	26	60,46	9	20,93	8	18,61

Tổng	132	79	59,84	28	21,21	25	18,95
------	-----	----	-------	----	-------	----	-------

Kiểm tra lần 2 vào ngày 31 tháng 4 năm 2016 .

Đối tượng		Kết quả kiểm tra .					
Lớp	Tổng số học sinh	Có định hướng		Chưa định hướng		Trả lời ngẫu nhiên	
		SL	%	SL	%	SL	%
12A1	45	40	88,89	3	6,66	2	4,45
12A2	44	42	95,45	1	2,27	1	2,27
12A3	43	42	97,67	0	0,00	1	2,33
Tổng	132	124	93,94	4	3,03	4	3,03

Tổng hợp sau 2 lần kiểm tra khi đã áp dụng sáng kiến kinh nghiệm

Đối tượng		Kết quả kiểm tra .					
12A1 12A2 12A3	Tổng số học sinh	Có định hướng		Chưa định hướng		Trả lời ngẫu nhiên	
		SL	%	SL	%	SL	%
Tổng	264	203	76,90	32	12,12	29	10,98

Đôi chiếu trước và sau khi áp dụng sáng kiến kinh nghiệm

Kết quả bài kiểm tra .		
	Trước khi áp dụng SKKN	Sau khi áp dụng SKKN

	Tỉ lệ %	Tỉ lệ %
Có định hướng	14,77	76,90
Chưa định hướng	48,48	12,12
Trả lời ngẫu nhiên	36,75	10,98

Tương tự với khối 12 thì tôi có tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện kết quả của đề tài ở hai khối 10 và 11. Do số trang quy định của sáng kiến kinh nghiệm có hạn nên tôi chỉ xin nêu kết quả cuối cùng so sánh giữa trước và sau khi dùng sáng kiến kinh nghiệm. Cụ thể như sau:

Khối 10 .

Kết quả bài kiểm tra .		
	Trước khi áp dụng SKKN	Sau khi áp dụng SKKN
	Tỉ lệ %	Tỉ lệ %
Có định hướng	12,00	74,92
Chưa định hướng	50,48	13,13
Trả lời ngẫu nhiên	37,52	11,95

Khối 11 .

Kết quả bài kiểm tra .		
	Trước khi áp dụng SKKN	Sau khi áp dụng SKKN
	Tỉ lệ %	Tỉ lệ %
Có định hướng	12,13	75,00
Chưa định hướng	52,48	13,03
Trả lời ngẫu nhiên	35,39	11,97

3. Kết luận, kiến nghị.

3.1. Kết luận.

Rõ ràng, qua thực tế cho thấy sự thành công bước đầu của đề tài nghiên cứu này, cụ thể là việc nâng cao được hiệu hướng nghiệp cho học sinh, đặc biệt là học sinh khối 12. Như đã trình bày ở trên, để cho học sinh có nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp là vấn đề mà người giáo viên cần phải quan tâm, định hướng giúp đỡ các em. Ngoài việc các em biết vận dụng kiến thức môn học, các em còn có thể phát huy được những sở thích của mình về các lĩnh vực khoa khác nhau, giúp cho các em có cơ hội tư duy, sáng tạo, hình thành nên các ý tưởng, hoài bão rất hữu ích cho các em. Từ đó, các em sẽ đam mê, thấy được cái hay, cái bổ ích từ bộ môn hướng nghiệp, dạy nghề thì các em sẽ không còn có cách nhìn lệch lạc về bộ môn hướng nghiệp, dạy nghề để các em có khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp sau này.

Từ kết quả thực hiện của đề tài, tôi thấy tuy kết quả ấy chưa phải là một kết quả hoàn mỹ nhưng nó cũng cho thấy rằng việc hướng nghiệp cho các em học sinh ở các trường phổ thông cần được quan tâm nhiều hơn và giáo viên các bộ môn cần phải nghiên cứu, tìm hiểu để phát huy hết vai trò, trách nhiệm của mình. Khi đó, các em sẽ không còn thờ ơ hững hờ, đánh giá sai lệch các bộ môn nữa. Các em sau khi học xong THPT ngoài việc có những kiến thức cơ bản các em cũng sẽ có một định hướng nghề nghiệp vững chắc, phù hợp với điều kiện bản thân, sở thích, năng khiếu của các em. Mong rằng quý thầy (cô), đồng nghiệp đóng góp ý kiến quý báu để đề tài được hoàn thiện và thật sự có ích thiết thực trong công tác giảng dạy của chúng ta.

3.2. Kiến nghị. Để việc mở rộng và phát triển của sáng kiến có hiệu quả cao hơn tôi xin đề xuất một số kiến nghị sau.

3.2.1 Đối với sở giáo dục và đào tạo Thanh Hóa: Cần tổ chức tập huấn bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ phụ trách công tác hướng nghiệp, dạy nghề theo nội dung hàng năm để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và khu vực.

3.2.2. Đối với trường trung học phổ thông.

- Cần phải có một bộ phận chuyên môn của phòng để chỉ đạo công tác hướng nghiệp, dạy nghề. .

- Chú trọng công tác thanh tra .

- Có hội nghị bàn công tác hướng nghiệp, dạy nghề giữa các trường trung học phổ thông và trung tâm dạy nghề đóng trên địa bàn của huyện.

- Hiệu trưởng phải xây dựng kế hoạch, phương hướng chỉ đạo hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề.

- Xây dựng ban hướng nghiệp, dạy nghề và có sự phân công cụ thể, đánh giá trách nhiệm của từng bộ phận.

- Cần phải xây dựng nội dung hoạt động cụ thể để hướng dẫn học sinh chọn nghề.

- Nghiên cứu xây dựng phần mềm cho bộ môn kỹ thuật phù hợp với sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.
 - Muốn thực hiện công tác hướng nghiệp, dạy nghề có hiệu quả phải có sự phối hợp 4 thành phần: Nhà trường, chính quyền địa phương, cơ sở sản xuất địa phương, cha mẹ học sinh.
 - Phải tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề thường xuyên đưa hoạt động này vào tiêu chí thi đua của trường.
- Tôi xin chân thành cảm ơn!*

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ	<i>Thanh Hóa, ngày 25 tháng 04 năm 2016</i> Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm do tôi viết, không sao chép nội dung của người khác. Lê Thị Lịch
--------------------------------	---

TÀI LIỆU THAM KHẢO.

STT	Tên sách, tài liệu tham khảo.	Nhà xuất bản
1	Giáo dục hướng nghiệp -Phạm Tất Dong	Nhà xuất bản Giáo dục 2005

2	Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2015-20126– Sở Giáo Dục và Đào Tạo Thanh Hóa.	
3	Các website: - http://www.hong_duc.edu.vn - Đại học Hồng Đức. - http://www.hymute.edu.vn - Đại Học Sư Phạm Kỹ thuật Hưng Yên - http://www.hth.edu.vn - Trường trung cấp nông lâm Thanh Hóa. - http://www.vieclamnamdinh.vn - Trường cao đẳng nghề Nam Định	
4.	Các tài liệu liên quan đến công tác giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề của sở giáo dục và đào tạo Thanh Hóa.	
5	Báo lao động năm 2016	
6	Báo nhân dân năm 2016	